

ĐỐT VÀNG MÃ NHÌN TỪ GÓC ĐỘ TÂM LINH

NGUYỄN VĂN THÁNG

Dốt vàng mã là một tập tục đang khá phổ biến trong xã hội nhưng chỉ với những người theo đạo Phật và những người không theo Tôn giáo nào (nhưng cúng bái, lễ nghi mang màu sắc Phật giáo). Đây không thể được coi là tín ngưỡng mang tính tâm linh mà thực sự là một hủ tục mang màu sắc mê tín dị đoan, lòng tin đặt vào những điều huyền hoặc về thần linh, ma quỷ không có căn cứ.

Nếu nói đến tâm linh là nói đến sự linh thiêng được ngự trị trong lòng. Với những hình thức rèn luyện (không bùa chú, không cúng bái, không đốt vàng mã), các Luân xa (theo cách gọi của khoa học cổ phương Đông) được khai mỏ hoặc kích hoạt đã làm cho những khả năng tiềm ẩn- sự linh thiêng của con người được bộc lộ với những khả năng kỳ diệu mà khoa học thực nghiệm chưa chứng minh được. Với những khả năng đó, con người được mệnh danh là những “Thánh nhân” chữa bệnh không dùng thuốc, cứu nhân độ thế cho muôn loài vạn vật, đi trên lửa, nằm trên chông gai, dùng khí lực dịch chuyển vật nặng hàng chục tấn, nhìn thấu tận tâm can của người khác, phán đoán được những sự kiện thuộc lĩnh vực Thiên- Địa- Nhân không chỉ vài năm, vài chục năm mà cả hàng trăm năm,

hàng nghìn năm.

Nhà Phật nói: linh tại ngã, bất linh tại ngã (linh tại ở ta, không linh cũng tại ở ta). Tâm linh được thể hiện bằng lòng từ bi, bác ái, sự trong sạch thanh cao, sự bao dung tha thứ và nhất là tình thương bao trùm khắp cả vũ trụ. Khi chúng ta biết thể hiện tình thương từ bi cao cả, không



Xếp vàng mã cho lễ cúng

Ảnh: T.L

tính toán lợi lộc thì tình thương này có thể hoá giải rất nhiều nghiệp chướng cho mình và cho nhân loại. Nếu cử chỉ, lời nói, việc làm không đi đôi với nhau, không hướng thiện thì không mang lại chút kết quả tốt lành cho tâm linh và lúc đó tâm ta luân quẩn trong vòng vô minh và đương nhiên cử chỉ, lời nói, việc làm đều ở trong vô minh.

Tôn giáo nói chung, Phật giáo nói riêng đều hướng con người đến những điều thiện. Lòng từ bi bác ái, sự bao dung tha thứ và tình thương bao la, thúc đẩy con người vươn tới những ước muôn cao cả không ngơi nghỉ. Đó, được xem là tôn chỉ mục đích của Tôn giáo. Tâm linh chính là ở chỗ đấy! Tâm linh không mang màu sắc của mê tín dị đoan. Tâm linh không có ranh giới giữa các Tôn giáo, không phân biệt Phật hay Chúa (tuy nhiên mỗi một Tôn giáo đều thể hiện màu sắc Tâm linh riêng của Tôn giáo mình). Điều này thấy rõ rệt ở một số nước như Nhật, Mỹ số lượng người theo tôn giáo nhiều hơn dân số của đất nước đó vì một người có thể theo nhiều tôn giáo khác nhau.

Lại nói đến đồ mă và đốt vàng mă. Tục truyền rằng, việc đốt vàng mă có từ bên Trung Quốc.

Vào khoảng thế kỷ thứ X trước Công nguyên, vua chúa Trung Quốc có ác tục là khi vua băng hà thì mang theo vợ con, người hầu và những vật dụng quý giá khác cùng đi theo bằng việc chôn sống họ. Sau bị dân lén án, người ta chuyển sang dùng các vật liệu như gỗ, các loại cỏ, đẽo gọt, bó ép làm bù nhìn thế mạng chôn theo vua chúa khi chết.

Khoảng vào năm 105 sau Công nguyên, người Trung Quốc đã chế ra được giấy. Và, từ khi có giấy người ta đã làm ra giấy tiền, vàng bạc giả để thay cho tiền, vàng bạc thật trong các đám tang ma, tế tự.

Giấy tiền, vàng bạc cùng các thứ giấy khác đã có, người ta bắt đầu làm hình nhân thế mạng (vợ hầu, con cái, tôi tớ), nhà cửa, xe cộ, đồ đạc, vật dụng, áo quần, lục súc... đều được làm bằng giấy thay cho vật liệu làm bằng gỗ, cỏ như trước đây. Từ đó đồ mă thịnh hành và trở thành một nghề. Nhà nước Trung Quốc lúc bấy giờ đã tìm cách lợi dụng nghề đồ mă khuyến khích bằng mọi hình thức nhằm phổ cập trong dân gian. Lúc này Phật giáo đang thịnh hành, một số đạo sĩ trên cương vị chức sắc của mình đã lợi dụng đưa vào Kinh của Phật giáo việc sử dụng đồ mă trong

cúng tế, tang ma. Báo Đuốc Tuệ có viết: “Nhân ngày rằm tháng bảy, phong tục trong nước làm lễ “Trung Nguyên” có nhà Đạo sĩ tên là Đạo Tạng vào triều yết kiến vua Đường Đại Tông (762 sau kỷ nguyên), y tâu rằng: “Hạ thần nghe nói hôm nay Diêm vương dưới âm phủ xét định tội phuoc cho các tội phạm và ân xá mở ngực, tha tù; vậy xin Bệ hạ xuống lời thông sức cho nhân dân phải dùng Minh-Cụ là các đồ mă, khăn rồi đốt đi, đặng cho vong nhân dùng”. Lời ấy xuất trong kinh “Đạo Tạng” của Đạo Tiên, thế là đồ mă chiến thắng cả hai tông giáo mà đưa chân lý vùi xuống vực sâu vô để!... Chẳng những rằm tháng bảy - Trung nguyên, Địa Quan xét định tội phuoc của dân gian; Thánh, Thần xuống địa ngục ân xá tội nhân, mà rằm tháng giêng-Thượng nguyên; Rằm tháng mười - Hạ nguyên, đều có ba quan Đại đế, từ phuoc xá tội, giải ách. Đó là Đạo tiên bia đặt cúng rằm khăn vái, đốt đồ mă, đốt tiền giấy, vàng bạc giấy.”

Khoảng hai nghìn năm về trước, theo chân những Tôn giáo ngoại nhập khác (như Lão giáo, Khổng giáo), Phật giáo mang theo những tục lệ đốt vàng bạc, đồ mă, giấy ngũ sắc vào Việt Nam trong các ngày lễ tiết, cúng giỗ, tang ma.

Trải qua quá trình lịch sử, trong giới Phật giáo đã có lúc lén án, tẩy chay đồ mă. Báo Đuốc Tuệ của Hội Phật giáo Bắc Kỳ ra đời vào những năm 34-45 của thế kỷ trước đã có một bài viết “Bàn về đồ mă” khá chi tiết và sâu sắc, tôi xin phép được viện dẫn một số đoạn sau đây để thấy rõ chính trong Phật giáo đã lên tiếng cần thiết phải xoá bỏ đồ mă vì nó làm ảnh hưởng đến tâm linh của Phật giáo.

“...Những người đốt đồ mă để dâng cúng cho Phật, Thánh, Thần, Tiên, sự dâng cúng đó phải chẳng cung kính hay khinh mạn?... Các Vị (Phật, Thánh, Thần, Tiên, Bồ tát - chủ thích của người viết bài này) là những bậc lop đã tu nhân tích đức tuỳ theo mỗi địa vị, đều có phuoc đức trí tuệ thần thông diệu dụng, không thiếu một món nào cả.

Xét lại chúng ta đây, còn là phàm phu, đem so với các Ngài thì nào là của quý báu, phước đức, trí huệ, thần thông phép lạ ức triệu phần mà chúng ta đã kịp được phần nào chưa? Thế mà chúng ta dám cả gan đem toàn những đồ mã giả dối, xấu xa hèn mạc bởi giấy má, hồ thiêu, a giao thúi làm ra, để dâng cúng cho các Ngài, sao mà vô lễ lắm thế. Nếu các Ngài có thâu nhận đồ mã thì để làm gì? Mấy người làm áo mao giày vớ đó, đã có so vừa cái thân, cái đầu, cái chân của các Ngài chưa? Nếu không vừa, hoặc nhỏ quá, hay ngắn quá thì các Ngài xử dụng sao đặng?... Các Ngài xài không đặng mà phải bỏ đi thì chúng ta mua chi cho tốn tiền, dâng cúng chi cho thất lễ! Đối với các Ngài chúng ta đây khác nào kẻ: Nhà dột cột xiêu, thiêu sau hụt trước, cơm không khắm miệng, áo chẳng kín thân, hăng ngày vật lộn với công ăn việc làm, đầu tắt mặt tối... trong nhà đã là nghèo sát đất, khổ tận mạng đến thế mà lại dám đi làm phách (oai) với ông nhà giàu sang (Phật, Thánh, Thần, Tiên) đem tiền của vật dụng giúp cho ông tướng rằng ông chẳng bằng mình... Chúng ta tưởng như vậy là cung kính các Ngài, nhưng thực ra làm như vậy lại hoá thành khinh dễ các Ngài và bêu tiếng xấu cho các Ngài. Đó chư thính giả xét cho rõ ràng, như thế thì không còn lẽ nào dùng giấy tiền vàng bạc, đồ mã để cúng Phật, Thánh, Thần, Tiên nữa vì vô nghĩa lý, quá ư phi lễ.

Trái lại, nếu chúng ta muốn được các Ngài thương tưởng phù hộ thì chúng ta phải giữ tâm

thành thật, mở lượng nhân từ, thương xót người ngay, khuyên hoá kẻ ác, chấn bần cứu nạn, cùng làm các điều thiện, phước đức, làm như vậy chẳng những hiện tiền đây được người gần mến xa trông, quan dân yêu chuộng, mà còn được Thần khâm quỹ phục, danh thơm tiếng tốt, bia truyền miệng thế đến mãi đời sau”.

Một điều rất dễ hiểu, không đâu xa lạ, đang hiện hữu bên cạnh ta, làng trên xóm dưới, đã có bao nhiêu gia đình theo Công giáo, họ không thờ Phật, Thánh, Thần mà thờ Chúa. Giống như bao tôn giáo khác, Công giáo dạy cho con người hướng đến điều thiện, với tình thương bao la, muôn vươn tới những đỉnh cao của sự an lạc. Song, quanh năm suốt tháng họ không bao giờ đốt vàng mã, không bô thí “cháo, áo, gạo, muối” (một hiện tượng làm ô nhiễm môi trường và làm lãng phí vật chất đáng kể). Thế nhưng họ vẫn có tâm linh và nhiều thế hệ đều được an lạc, con em họ đều được thăng tiến, cuộc sống họ đều ấm no hạnh phúc.

Vậy đây! Vàng bạc, đồ mã không phải là vật cúng tế mang tín ngưỡng tâm linh của Phật giáo và những người không tôn giáo nào nhưng bị ảnh hưởng của đạo Phật. Thiết nghĩ, đã đến lúc chúng ta phải nhìn nhận lại một cách đúng đắn, không nên cứ mãi “xưa bày nay làm”.

N.V.T

Tài liệu tham khảo:

1. Báo Đuốc Tuệ - Bàn về đồ mã - Thiền Viện Sùng Phúc sao lục- 2009.
2. Bùi Biên Hoà - Định tính-Lượng không gian theo dòng văn hoá tinh thần phương Đông - NXB Văn hoá - Thông tin - 2000.
3. Bùi Hữu Được - Vụ trưởng Vụ Phật giáo Chính phủ - Vài nhận xét về Phật giáo (Bài giáo huấn cho các Tăng Ni Phật tử tại chùa Hoằng pháp, Bình Dương) - Đĩa CD.
4. Chu Tiến Ánh, Phạm Khiêm Ích - Văn hoá và tính cách của người Mỹ (sách dịch) - NXB KHXH-Viện TTKHXH - Hà Nội - 1990.
5. Lê Văn Sửu - Nguyên lý thời sinh học cổ phương Đông - NXBVHTT - 1996.